

Bản án số: **22/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 16 - 3 - 2022

V/v “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Điền

Ông Đoàn Văn Đây

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Phan Quốc phong
- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 19/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc B**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Lai Nhi A**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: CA 90031, U.S.A.

(Chị B có đơn xin vắng mặt; anh Nhi A vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc B đã trình bày:

Chị và anh Lai Nhi A quen nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 16/11/2017 tại Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn hai người sống chung với nhau tại nhà mẹ vợ được 03 tháng, hiện tại thì hai

người đã sống xa nhau được 03 năm. Quá trình sống chung với nhau, hai bên không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm, không cùng ngôn ngữ. Trong khoảng thời gian hai người sống xa nhau 03 năm thì không còn tình cảm nữa vì anh Nhi A không thường xuyên liên lạc với chị, thường xuyên cãi nhau với chị qua điện thoại và chưa lần nào về Việt Nam thăm vợ, ngoài ra anh Nhi A ở bên Hoa Kỳ có sử dụng chất gây nghiện. Vì vậy, chị không mong muốn cuộc hôn nhân này nữa.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lai Nhi A để trả tự do cho nhau:

+ Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị xác định không có, nên không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn anh Lai Nhi A đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử bằng hình thức Ủy thác tư pháp đến địa chỉ nguyên đơn cung cấp và đã phát thành công cho anh Lai Nhi A nhưng không có ý kiến.*

**** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***

+ Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử và giải quyết vụ án đúng thời hạn theo luật định.

- Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Thẩm phán chủ tọa điều hành phiên tòa đúng quy định, đảm bảo sự vô tư, khách quan trong việc giải quyết vụ án.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Những yêu cầu, kiến nghị đề khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

+ Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng Chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Lai Nhi A có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp, hai vợ chồng chung sống với nhau tại nhà mẹ vợ được 03 tháng và hiện tại thì hai người đã sống xa nhau được 03 năm. Quá trình sống chung với nhau, hai bên không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm, không cùng ngôn ngữ. Trong khoảng thời gian hai người sống xa nhau 03 năm thì không còn tình cảm nữa do anh Nhi A không thường xuyên liên lạc với chị B, thường xuyên cãi nhau với chị qua điện thoại và chưa lần nào về Việt Nam thăm vợ. Hiện tại hai vợ chồng sống xa cách nhau về vị trí địa lý, bất đồng về quan điểm

sống cũng như không còn quan tâm đến nhau nữa nên chị B yêu cầu xin ly hôn với anh Lai Nhi A, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã thực hiện Ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản thủ tục tố tụng cho anh Nhi A nhưng đến nay vẫn không có thông tin phản hồi về tình cảm vợ chồng điều đó cho thấy anh Nhi A cũng không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Nhi A. Do đó, xét mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị B yêu cầu được ly hôn với anh Lai Nhi A là có căn cứ.

+ Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị B trình bày không có, anh Nhi A không đến Tòa án để làm việc cũng không có lời khai nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc B có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn anh Lai Nhi A đã được tổng đạt văn bản hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt chị B và anh Nhi A theo quy định tại Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Lai Nhi A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 182 ngày 16/11/2017 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nay, chị B xin ly hôn, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn chị Nguyễn Thị Ngọc B và anh Lai Nhi A sống chung với nhau được 03 tháng, thì hai người đã sống xa nhau khoảng 03 năm. Trong khoảng thời gian này, hai vợ chồng không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm, không cùng ngôn ngữ, ngoài ra anh Lai Nhi A cũng không thường xuyên liên lạc với chị B, thường xuyên cãi nhau với chị qua điện thoại và cũng chưa lần nào về Việt Nam thăm vợ. Hiện nay hai vợ chồng sống xa cách nhau về vị trí địa lý, bất đồng về quan điểm sống nên không còn tình cảm và không còn quan tâm đến nhau nữa. Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp tổng đạt văn bản tố tụng và kết quả phát thành công cho anh Lai Nhi A nhưng đến nay vẫn không có thông tin phản hồi về tình cảm vợ, chồng điều đó cho thấy anh Lai Nhi A cũng không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa anh và chị B.

Xét thấy, hiện nay tình cảm giữa chị B và anh Lai Nhi A không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B là có cơ sở.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có, do anh Lai Nhi A không có lời khai nên tách ra không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37, 228, 238, 464, 469, 476, 478, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 122, 123, 127, 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc B với anh Lai Nhi A. Chị B được ly hôn đối với anh Lai Nhi A.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có, không yêu cầu, do không có lời khai của bị đơn nên tách ra không giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002534 ngày 14/01/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị Nguyễn Thị Ngọc B đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngọc B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm

yết hợp lệ. Anh Lai Nhi A được quyền kháng cáo trong thời hạn một tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

****Nơi nhận:***

- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND huyện Định Quán,
tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Điền

Đoàn Văn Đây

Hoàng Thị Thu Minh